TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 400/2023/QĐST-HNGĐ	*Càng Long, ngày 28 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 206/2023/TLST-HNGĐ ngày 20/10/2023 về việc *"Xin ly hôn"* giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Cao Hồng N**, năm sinh 1993.
Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông **Tô Thanh T**, sinh năm 1982.
Địa chỉ: khóm X, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Cao Hồng N và ông Tô Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Cao Hồng N và ông Tô Thanh T thuận tình ly hôn với nhau.

- Có 01 con chung là Tô Thị Hồng T, sinh ngày 01/6/2014 thống nhất giao ông Tô Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng, mẹ là bà Cao Hồng N không cấp dưỡng nuôi con

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không bên nào được quyền cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn*

đồng). Bà Cao Hồng N và ông Tô Thanh T thỏa thuận do bà N chịu. Do đó bà N phải chịu toàn bộ số tiền án phí hôn nhân 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*,nhưng được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí tại lai thu số 0017841 ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long nên nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn dư là 150.000 đồng theo biên lai thu tiền trên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Càng Long;
- THADS huyện Càng Long;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thảo Ngoan